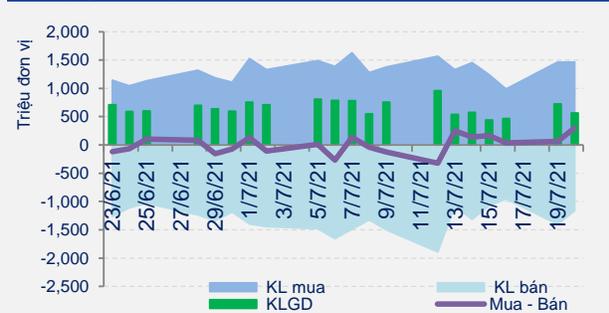


# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 20/7/2021

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,273.29	301.11
% Thay đổi	↑ 2.39%	↑ 3.10%
KLGD (CP)	565,931,803	106,466,925
GTGD (tỷ đồng)	17,632.20	2,482.44
Tổng cung (CP)	1,161,804,100	142,735,400
Tổng cầu (CP)	1,463,146,700	138,894,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	44,582,600	630,903
KL mua (CP)	44,456,300	9,841,900
GT mua (tỷ đồng)	1,772.28	364.54
GT bán (tỷ đồng)	2,080.51	16.59
GT ròng (tỷ đồng)	(308.22)	347.95

**Tương quan cung cầu** HOSE

**Giá trị Giao dịch NĐTNN** HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 2.39%	21.0	3.1	2.1%
Công nghiệp	↑ 0.93%	17.8	2.5	5.0%
Dầu khí	↑ 0.66%	23.5	1.8	3.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 2.57%	-	8.2	2.6%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.02%	16.3	2.3	0.2%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.46%	19.4	4.0	6.9%
Ngân hàng	↑ 3.09%	11.9	2.3	29.4%
Nguyên vật liệu	↑ 5.49%	13.8	2.2	21.2%
Tài chính	↑ 1.62%	18.3	3.2	28.4%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 2.08%	14.5	2.4	1.1%
VN - Index	↑ 2.39%	16.9	3.0	
HNX - Index	↑ 3.10%	16.4	3.7	

## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục khá mạnh trong phiên hôm nay nhưng với thanh khoản suy giảm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 29,78 điểm (+2,39%) lên 1.273,29 điểm; HNX-Index tăng 9,05 điểm (+3,1%) lên 301,11 điểm. Khối lượng khớp lệnh trên hai sàn suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 631 triệu cổ phiếu tương ứng với giá trị khớp lệnh đạt 18.646 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 446 mã tăng, 103 mã tham chiếu, 160 mã giảm. Thị trường giảm điểm trong phần lớn thời gian phiên hôm nay nhưng lực cầu bắt đáy gia tăng trong phiên chiều đã giúp các chỉ số lấy lại sắc xanh và đà tăng mạnh lên sau đó giúp VN-Index và HNX-Index kết phiên ở mức cao nhất. Nhóm VN30 đóng cửa với độ rộng nghiêng hẳn về bên mua với 28 mã tăng mạnh, thậm chí tăng trần, có thể kể đến như SSI (+6,9%), HPG (+6,8%), MWG (+5,2%), HDB (+4,7%), TPB (+4,6%), TCH (+4,4%), BVH (+4%), BID (+3,4%), VCB (+3,3%), CTG (+3,1%), TCB (+3,1%), MSN (+3%) là động lực chính kéo thị trường hồi phục trở lại. Ở chiều ngược lại, chỉ có 2 cổ phiếu trong nhóm VN30 là điều chỉnh là KDH (-1,1%), VRE (-0,4%). Diễn biến thị trường tốt đã giúp các nhóm ngành giảm mạnh trước đó hồi phục phần nào như nhóm chứng khoán với SSI (+6,9%), VCI (+3,9%), SHS (+8,8%), VND (+9,5%), HCM (+6,7%)...; nhóm thép với HPG (+6,8%), HSG (+6,9%), NKG (+4,1%)...

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index hồi phục khá tốt (+2,39%) trong phiên hôm nay nhưng với thanh khoản suy giảm và thấp hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy lực cầu mua lên là chưa thực sự mạnh, một bộ phận nhà đầu tư vẫn đang thận trọng trước xu hướng thị trường. Tuy nhiên, trên góc nhìn kỹ thuật, VN-Index đã giảm về ngưỡng 1.225 điểm trong phiên hôm nay, khá gần với target đặt ra trước đó là ngưỡng 1.210 điểm rồi hồi phục trở lại với một cây nến rút chân màu xanh cho thấy lực cầu bắt đáy xuất hiện. Trong tình hình hiện tại, có thể tạm coi là sóng điều chỉnh a đã kết thúc để bước vào sóng hồi phục b với target trong khoảng 1.300-1.325 điểm và thanh khoản thấp khi mà nhà đầu tư vẫn còn nghi ngờ. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 21/7, thị trường có thể sẽ tiếp tục hồi phục với target là ngưỡng kháng cự vừa mang tính tâm lý lẫn kỹ thuật quanh 1.300 điểm. Nhà đầu tư đã nâng tỷ trọng cổ phiếu lên mức trung bình trong phiên 19/7 khi thị trường điều chỉnh về quanh ngưỡng 1.260 điểm nên tiếp tục quan sát thị trường trong các phiên tới và có thể canh chốt lời dần nếu VN-Index tiến vào vùng kháng cự trong khoảng 1.300-1325 điểm.

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 20/7/2021

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index giảm điểm trong toàn bộ thời gian phiên sáng và đầu phiên chiều, với mức thấp nhất trong phiên tại 1.225,52 điểm. Nhưng từ khoảng 13h30 trở đi, lực cầu gia tăng giúp chỉ số lấy lại sắc xanh và đà tăng mạnh lên sau đó giúp chỉ số kết phiên ở mức thấp nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 29,78 điểm (+2,39%) lên 1.273,29 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: HPG tăng 3.000 đồng, VCB tăng 3.200 đồng, VHM tăng 2.300 đồng. Ở chiều ngược lại, BCM giảm 600 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong phần lớn thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu mạnh dần về cuối phiên giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Cũng có thời điểm, chỉ số giảm nhẹ xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 288,79 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 9,05 điểm (+3,1%) xuống 301,11 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: SHB tăng 1.500 đồng, SHS tăng 3.200 đồng, BAB tăng 400 đồng. Ở chiều ngược lại, VCS giảm 300 đồng.

## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

**Trên HOSE**, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 325,17 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 5378 nghìn cổ phiếu. MSB là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 120,8 tỷ đồng tương ứng với 4,5 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 113,8 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, STB là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 70,7 tỷ đồng tương ứng với 2,6 triệu cổ phiếu.

**Trên HNX**, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 343,26 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 9,2 triệu cổ phiếu. PVI là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 341 tỷ đồng tương ứng với 9,2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VND với 11,8 tỷ đồng tương ứng với 302 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 6 tỷ đồng tương ứng với 273 nghìn cổ phiếu.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index hồi phục khá tốt trong phiên hôm nay với thanh khoản suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy lực cầu mua lên là không thực sự mạnh.

Góc nhìn về phân tích kỹ thuật là lý thuyết sóng Elliott với việc sóng tăng 5 (từ 1.000 điểm lên 1.420 điểm) đã kết thúc khi đạt đến độ dài của sóng tăng 3 (từ 780 điểm lên 1.200 điểm) với mức tăng cùng là 420 điểm.

Và với việc thị trường giảm mạnh trong phiên 6/7 qua đó xuyên thủng hỗ trợ ngắn hạn quanh MA20 ngày với thanh khoản cao hơn trung bình 20 phiên thì thị trường đã xác nhận bước sang sóng điều chỉnh a với target của sóng a quanh ngưỡng 1.210 điểm (fibonacci retracement 50% sóng tăng 5).

Thị trường hồi phục khá tốt trong phiên hôm nay đi kèm với một cây nến rút chân màu xanh cho thấy lực cầu bắt đáy đã có sự quay trở lại. Với diễn biến hiện tại, có thể tạm coi như sóng điều chỉnh a đã kết thúc và hiện tại đang là sóng hồi b với target trong đợt này trong khoảng 1.300-1.325 điểm (fibonacci retracement 31,8%-50% sóng điều chỉnh a).

Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 21/7, thị trường có thể sẽ tiếp tục hồi phục với target là ngưỡng kháng cự vừa mang tính tâm lý lẫn kỹ thuật quanh 1.300 điểm.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ

### Lạm phát khó tăng, GDP khó đạt mục tiêu

Theo Tổng cục Thống kê, GDP của Việt Nam 6 tháng đầu năm đã tăng 5,46% so với cùng kỳ 2020. Dù đây là con số không thấp nhưng cũng không phải là tốc độ tăng trưởng khả quan như kỳ vọng, khi chỉ phải so sánh với nền thấp của cùng kỳ năm trước (GDP trong 6 tháng đầu năm 2020 chỉ tăng 1,82%).



## TIN TRONG NƯỚC

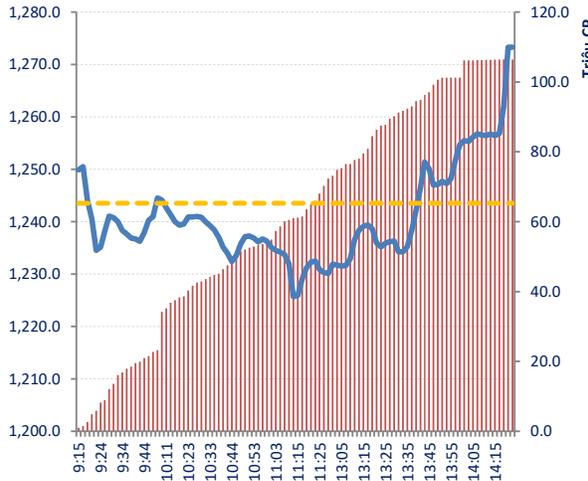
<b>Giá vàng trong nước giảm</b>	Tại thời điểm 16h, giá vàng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý Doji niêm yết ở mức giá: 56,8 - 57,5 triệu đồng/lượng, giảm 50.000 đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với sáng nay.
<b>Tỷ giá trung tâm tăng 15 đồng</b>	Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 20/7 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.207 VND/USD, tăng 15 đồng so với ngày hôm qua.

## TIN QUỐC TẾ

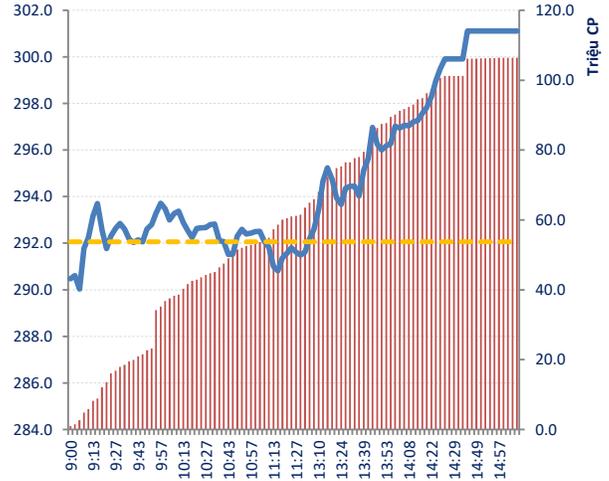
<b>Giá vàng thế giới tăng</b>	Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới tăng 6,55 USD/ounce tương ứng với 0,36% lên 1.815,7 USD/ounce.
<b>Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm</b>	Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,027 điểm tương ứng 0,02% xuống 92,870 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1799 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3666 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 109,59 JPY.
<b>Giá dầu thế giới tăng</b>	Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,32 USD/thùng tương ứng với 0,48% lên 66,67 USD/thùng.
<b>Chứng khoán Mỹ giảm điểm</b>	Kết thúc phiên giao dịch ngày 19/7, Dow Jones giảm 725,81 điểm tương đương 2,09% xuống 33.962,04 điểm. Nasdaq giảm 152,25 điểm tương đương 1,06% xuống 14.274,98 điểm. Nasdaq Composite giảm 68,67 điểm tương đương 1,59% xuống 4.258,49 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

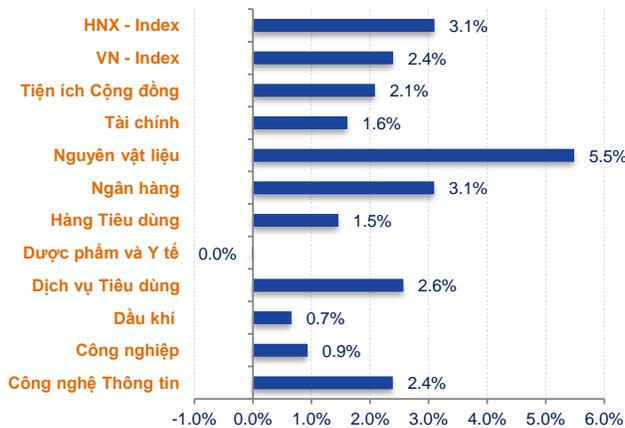
KLGD và VN-Index trong phiên



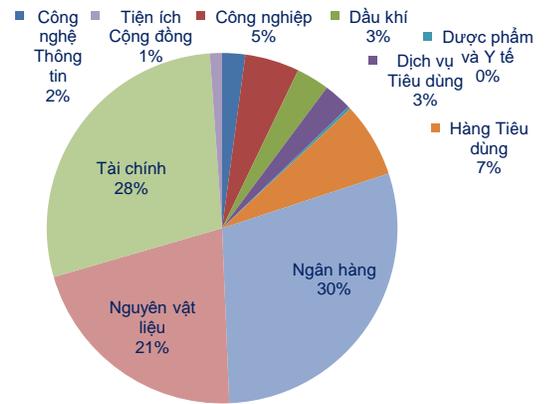
KLGD và HNX-Index trong phiên



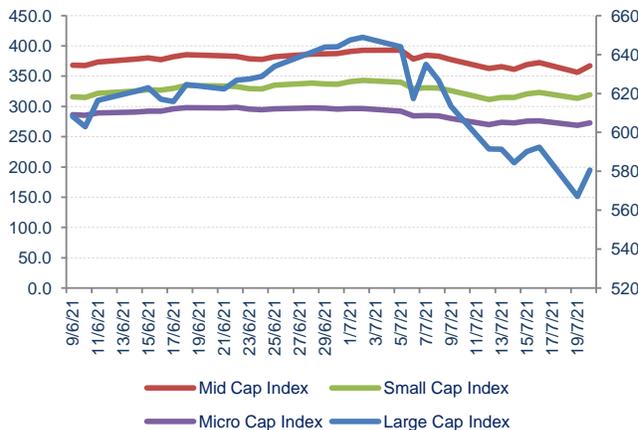
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



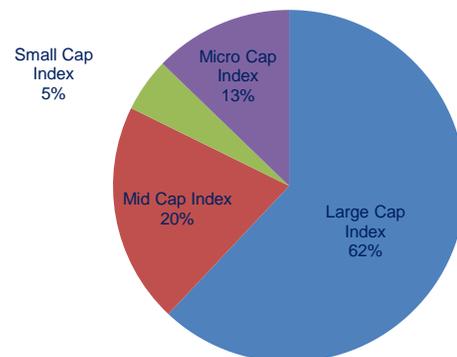
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	STB	2,554,400	MSB	4,487,400
2	GEX	1,871,400	VRE	3,202,100
3	FUEVFVND	1,757,000	KDH	1,845,600
4	HSG	1,470,200	VIC	1,120,700
5	PVT	1,402,300	POW	1,113,500

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVI	9,236,500	PVS	273,200
2	VND	302,000	SHS	63,100
3	HLC	30,000	BVS	34,900
4	SHB	24,424	BSI	21,000
5	VNR	16,900	BII	20,300

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	44.30	47.30	↑ 6.77%	41,540,600
STB	27.50	28.10	↑ 2.18%	24,084,800
TCB	48.00	49.50	↑ 3.13%	24,074,800
CTG	32.25	33.25	↑ 3.10%	20,454,800
FLC	10.30	11.00	↑ 6.80%	16,040,600

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVS	22.50	22.80	↑ 1.33%	12,927,242
SHB	25.60	27.10	↑ 5.86%	11,754,757
PVI	36.80	37.50	↑ 1.90%	9,258,315
SHS	36.40	39.60	↑ 8.79%	8,573,044
VND	37.80	41.40	↑ 9.52%	8,131,743

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HRC	60.00	64.20	4.20	↑ 7.00%
VAF	10.05	10.75	0.70	↑ 6.97%
KMR	6.89	7.37	0.48	↑ 6.97%
TTF	6.48	6.93	0.45	↑ 6.94%
HSG	33.10	35.40	2.30	↑ 6.95%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DPC	18.00	19.80	1.80	↑ 10.00%
QHD	29.20	32.10	2.90	↑ 9.93%
OCH	7.10	7.80	0.70	↑ 9.86%
BED	33.50	36.80	3.30	↑ 9.85%
KHG	19.50	21.40	1.90	↑ 9.74%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PXI	3.15	2.93	-0.22	↓ -6.98%
PHC	18.80	17.50	-1.30	↓ -6.91%
PSH	23.90	22.25	-1.65	↓ -6.90%
CIG	6.70	6.24	-0.46	↓ -6.87%
SVD	8.17	7.62	-0.55	↓ -6.73%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BTW	40.00	36.00	-4.00	↓ -10.00%
HCT	13.30	12.00	-1.30	↓ -9.77%
VLA	16.50	14.90	-1.60	↓ -9.70%
PPE	12.50	11.30	-1.20	↓ -9.60%
PDB	9.50	8.60	-0.90	↓ -9.47%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	41,540,600	31.1%	4,054	10.9	2.2
STB	24,084,800	3250.0%	1,495	18.4	1.7
TCB	24,074,800	19.6%	4,074	11.8	2.1
CTG	20,454,800	20.8%	3,689	8.7	1.3
FLC	16,040,600	11.2%	1,748	5.9	0.8

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	12,927,242	5.2%	1,427	15.8	0.8
SHB	11,754,757	14.2%	1,785	14.3	1.8
PVI	9,258,315	12.2%	3,925	9.4	1.2
SHS	8,573,044	30.8%	4,721	7.7	2.0
VND	8,131,743	29.7%	4,910	7.7	1.9

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HRC	↑ 7.0%	1.9%	330	181.7	3.4
VAF	↑ 7.0%	4.9%	595	16.9	0.8
KMR	↑ 7.0%	0.2%	21	335.7	0.6
TTF	↑ 6.9%	0.0%	(29)	-	-
HSG	↑ 6.9%	34.1%	4,864	6.8	1.8

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DPC	↑ 10.0%	16.3%	3,569	5.0	0.8
QHD	↑ 9.9%	31.8%	5,682	5.1	1.6
OCH	↑ 9.9%	2.5%	214	33.1	0.8
BED	↑ 9.9%	15.2%	2,052	16.3	2.4
KHG	↑ 9.7%	6.4%	704	27.7	1.8

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	2,554,400	9.4%	1,495	18.4	1.7
GEX	1,871,400	12.3%	1,926	10.8	1.2
UEVFN	1,757,000	N/A	N/A	N/A	N/A
HSG	1,470,200	34.1%	4,864	6.8	1.8
PVT	1,402,300	11.4%	2,166	7.9	0.9

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVI	9,236,500	12.2%	3,925	9.4	1.2
VND	302,000	29.7%	4,910	7.7	1.9
HLC	30,000	13.5%	1,668	5.7	0.7
SHB	24,424	14.2%	1,785	14.3	1.8
VNR	16,900	13.0%	2,678	7.9	0.8

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	359,761	22.1%	5,708	17.0	3.6
VIC	348,052	5.2%	1,969	52.3	2.5
VHM	343,096	31.2%	8,023	13.0	3.7
HPG	198,150	31.1%	4,054	10.9	2.2
VNM	177,646	33.1%	5,222	16.3	5.2

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	70,735	51.6%	10,779	18.7	12.5
SHB	49,294	14.2%	1,785	14.3	1.8
VCS	18,192	39.6%	9,561	11.9	4.3
VND	16,217	29.7%	4,910	7.7	1.9
BAB	15,304	7.7%	897	24.1	1.8

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
RIC	3.23	-9.4%	(1,071)	-	1.6
CTS	2.68	18.7%	2,444	7.9	1.4
AGR	2.59	5.9%	572	20.8	1.2
DAH	2.36	-7.9%	(790)	-	0.8
VDS	2.33	29.6%	3,222	6.7	1.7

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SPI	2.58	-11.2%	(1,049)	-	1.6
WSS	2.37	-0.5%	(45)	-	0.7
VIG	2.10	-1.8%	(103)	-	0.7
HBS	2.07	0.9%	108	62.0	0.6
APS	2.03	23.9%	2,370	4.9	1.1



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Tổ trưởng: Phan Tấn Nhật**  
[nhat.pt@shs.com.vn](mailto:nhat.pt@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688  
Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,  
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh  
Trung, Quận Thanh Khê, Thành  
phố Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779  
Email: [contact-dn@shs.com.vn](mailto:contact-dn@shs.com.vn)

---